

Số: 604 /PCTT-VPĐK-ĐK

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 6 năm 2025

**PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN
ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI**

Kính gửi: Đội thuế thành phố Thủ Đức.

I. THÔNG TIN VỀ HỒ SƠ THỦ TỤC ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI 1.1. Mã hồ sơ: 792686612025000492 1.2. Ngày nhận hồ sơ: 01/4/2025
II. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT 2.1. Tên: Ông TRẦN MẠNH LINH – Bà TRẦN THỊ HẰNG 2.2. Địa chỉ: 87 đường số 3, phường Cát Lái, thành phố Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh. 2.3. Số điện thoại liên hệ:..... Email (nếu có):..... 2.4. Mã số thuế (nếu có):..... 2.5. Giấy tờ nhân thân/pháp nhân: -/- 2.6. Loại thủ tục cần xác định nghĩa vụ tài chính: cấp Giấy chứng nhận tại dự án phát triển nhà ở.
III. THÔNG TIN VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT 3.1. Thông tin về đất 3.1.1. Thửa đất số: 78-152 ; Tờ bản đồ số: 11 ; 3.1.2. Địa chỉ tại: 30 đường số 1, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, Tp.Hồ Chí Minh. 3.1.3. Vị trí theo Bảng giá đất: - Vị trí thửa đất: vị trí 2, đường Võ Chí Công, đoạn từ cầu Bà Cua đến cầu Phú Hữu - Chiều sâu của thửa đất (nếu có):.....m. - Chiều rộng của ngõ/hẻm (nếu có):.....m. 3.1.4 Diện tích thửa đất: 126,0m ² - Diện tích sử dụng chung: 126,0m ² - Diện tích sử dụng riêng: /m ² - Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất: -/- m ² - Diện tích không phải nộp tiền sử dụng đất (tiền thuê đất):.....m ² - Diện tích đất trong hạn mức:.....m ² - Diện tích đất ngoài hạn mức:.....m ² 3.1.5. Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất. 3.1.6. Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị.

3.1.7. Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài 3.1.8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày:...../...../.....; 3.1.9. Giá đất: Quyết định số 79/2024/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố quy định về bảng giá đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh 3.1.10. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T00491/3a ngày 12 tháng 7 năm 2007 của Sở Tài nguyên và Môi trường.
3.2. Thông tin về tài sản gắn liền với đất 3.2.1. Loại nhà ở, công trình: Nhà ở liên kế ; cấp hạng nhà ở, công trình: cấp III ; 3.2.2. Diện tích xây dựng: 96,0m²; 3.2.3. Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng: 324,1m²; 3.2.4. Diện tích sở hữu chung: 324,1m²; Diện tích sở hữu riêng: /m²; 3.2.5. Số tầng: 4; Kết cấu: Tường gạch, sàn BTCT, mái ngói. Năm hoàn thành: 2020. 3.2.6. Nguồn gốc: -/- ; 3.2.7. Thời hạn sở hữu đến: -/- năm ;
IV. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO DO NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT NỘP - Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất (Mẫu 11/ĐK); - Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T00491/3a ngày 12 tháng 7 năm 2007 của Sở Tài nguyên và Môi trường; - Hợp đồng mua bán nhà ở và chuyển nhượng quyền sử dụng đất ở lập ngày 30 tháng 9 năm 2020; - Bản vẽ sơ đồ nhà đất.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - GD Sở NN&MT (để báo cáo);
 - Trung tâm CNTT (để đăng tin);
 - Công ty Cổ phần TV-TM-DV Địa ốc Hoàng Quân MêKông;
 - Ông (Bà) Trần Mạnh Linh-Trần Thị Hằng (thực hiện);
 - Lưu: VT, ĐK(HS), Hằng.
- BN 492 / 2025 (01 hs)

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Thành Phương